TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/HSST
Ngày 14 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Thẩm phán: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, bà Bùi Thị Đào, ông Nguyễn Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Mùa Thị S; (tên gọi khác: Mùa Thị D); sinh ngày 01/01/1967 tại huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản Í, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Mùa A C (đã chết) và bà Sùng Thị D1 (Sộng Thị R, đã chết); bị cáo có chồng là Hờ A S1 (đã chết) và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án: bị cáo Mùa Thị S có 01 tiền án:

- Ngày 07/12/2015 bị Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 23/01/2021;

Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/04/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hờ A P; sinh ngày 26/02/2004 tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Í, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hờ A S1 (đã chết) và bà Mùa Thị S; bị cáo có vợ là Hoàng Thị P1 (sinh năm 2005) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/04/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị S: Luật sư Trần Quốc T – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hờ A P2: Luật sư Đỗ Văn T1 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Lý A K. Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 25/4/2023, Tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Mùa Thị S sinh năm 1967 và H A P sinh năm 2004 đều trú tại bản Í, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 20 túi nilon (trong đó 4 túi nilon màu hồng, 16 túi nilon màu xanh) bên trong có chứa các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine; Ngoài ra tạm giữ của Mùa Thị S, Hờ A 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và Itel, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Winner không biển kiểm soát, 01 chiếc loa cầm tay.

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 26/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M, tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định: 20 túi nilon (04 túi nilon màu hồng, 16 túi nilon màu xanh) bên trong chứa 3.877 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 388,44 gam, trích mỗi túi 5 viên (100 viên) có khối lượng 10 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu từ SP1 đến SP20.

Kết luận giám định số 887/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh S kết luận:

"Mẫu ký hiệu từ SP1 đến SP20 gửi giám định đều là ma túy, Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 10 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 388,44 gam, loại Methamphetamine."

Quá trình điều tra, bị cáo Mùa Thị S và Hờ A P2 cùng khai nhận:

Khoảng giữa năm 2022, Mùa Thị S có quen biết một người tên Sùng A S2, khoảng 30 tuổi, nhà ở bản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái, cả hai trao đổi số điện thoại để liên lạc. Khoảng ngày 22/4/2023, khi S đang ở nhà tại bản Í, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La thì S2 gọi điện thoại cho S đặt mua 20 túi hồng phiến với giá 2 triệu đồng/ 01 túi, S đồng ý và hẹn khi nào có sẽ thông báo với S2. Sau đó S đi đến nhà của Hàng A G (là người quen cũ), trú tại bản Co Tòng, xã C, huyện S hỏi mua 20 túi hồng phiến, G đồng ý và nói giá 1.500.000 đồng/ 01 túi và hẹn

ngày 23/4/2023 sẽ mang đến nhà S. Sông hẹn G đến nhà của Hờ Thị N (con gái Sông trú tại bản Í, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La), G đồng ý.

Khoảng 18 giờ ngày 24/4/2023, G mang số ma túy trên đến nhà của Hờ Thị N để giao ma túy với S. Sau khi nhận của G 20 túi hồng phiến, S đưa cho G 30 triệu đồng, mua bán xong Giàng đi về. Khoảng 19 giờ ngày 24/4/2023, S gọi điện thoại thông báo với S2 đã có 20 túi Hồng phiến, S2 bảo Sông mang sang tỉnh Yên Bái cho S2. Khoảng 6h ngày 25/4/2023, S bảo với Hờ A P (con trai Sông) chở S mang ma túy sang bản N, huyện M, tỉnh Yên Bái để bán cho "Bố Sênh", P đồng ý. Đến 19 giờ cùng ngày, S đưa 20 túi H1 phiến và 01 chiếc loa cầm tay cho P bảo P cất giấu vào chiếc loa. Phổng cầm và nhét số H1 phiến S đưa vào chiếc loa cầm tay, sau đó điều khiển xe máy chở S đi từ nhà ở Sông M theo đường huyện M để sang huyện M, tỉnh Yên Bái. Khi cả hai đi đến khu vực bản N, thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: 388,44 gam Methamphetamine Mùa Thị S khai nhận số ma túy bị thu giữ mua của Hàng A G, nhà ở bản C, xã C, huyện S vào ngày 24/4/2023. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập lấy lời khai của Hàng A G, đối chất với bị cáo Mùa Thị S, kết quả Hàng A G thừa nhận có quen biết với Mùa Thị S nhưng không được trao đổi mua bán ma túy với S. Ngoài lời khai của S, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với người đàn ông tên Sùng A S2, trú tại bản Pú Cang, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái, Mùa Thị S khai nhận là người đã đặt mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp đối với Sùng A S2. Tiến hành lấy lời khai của Sùng A S2, S2 thừa nhận có quen biết Mùa Thị S nhưng không được trao đổi mua bán ma túy với S. Tiến hành xác minh thông tin số thuê bao 0349.436.059 và số 0862.654.915 (S khai là số thuê bao của S2 sử dụng để trao đổi mua bán ma túy). Kết quả số thuê bao điện thoại 0349.436.059 đăng ký mang tên Công ty TNHH một thành viên V, địa chỉ tiểu khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Năm 2022, Công ty đã giải thể chuyển đi nơi khác không rõ địa chỉ. Đối với số thuê bao 0862.654.915 đăng ký mang tên Hà Thị L, sinh năm 1984, trú tại xóm C, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Tiến hành lấy lời khai của Hà Thị L, L khai không được đăng ký sử dụng số thuê bao trên và cũng không có quan hệ quen biết gì với Mùa Thị S. Ngoài lời khai của S, cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-P1 ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Mùa Thị S, Hờ A về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự,

Tại phiên toà:

Các bị cáo Mùa Thị S, Hờ A P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu, các bị cáo không khai báo gì thêm.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp

dụng đối với các bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo: Mùa Thị S, Hờ A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùa Thị S tù chung thân.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hờ A P2 20 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 378,44 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định cùng 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và 01 chiếc loa cầm tay không còn giá trị sử dụng, đã được niêm phong.

- Tịch thu, sung quỹ:

+ 01 chiếc điện thoại Redmi màu đen kèm 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, đã được niêm phong.

+ 01 chiếc điện thoại vàng đồng nhãn hiệu Itel kèm 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, đã được niêm phong.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đen, không có biển kiểm soát, số khung: RLHKC4409PY009160, số máy: KC34E-5112745, xe đã qua sử dụng kèm 01 chìa khoá điện đã được niêm phong.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho các bị cáo do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị S: Nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo là đầy đủ căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa không biết chữ, nhận thức còn hạn chế và suy nghĩ đơn giản, trong quá trình điều tra bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đề nghị căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mùa Thị S mức thấp nhất của khung hình phạt 20 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho bị cáo Hờ A P2: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết Hờ A là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hờ A P2 20 năm tù, miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn án phí đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 22 giờ ngày 25/4/2023, Tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Mùa Thị S sinh năm 1967 và H A P sinh năm 2004 đều trú tại bản Í, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mùa Thị S lập hồi 22 giờ 05 phút ngày 25/4/2023 tại bản Nà Lốc, thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ: 20 túi nilon (trong đó có 04 túi nilon màu hồng, 16 túi nilon màu xanh) bên trong có chứa các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine; Ngoài ra tạm giữ của Mùa Thị S, Hờ A 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và I, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Winner không biển kiểm soát, 01 chiếc loa cầm tay.

- Kết luận giám định số: 887 ngày 28/04/2023 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh S kết luận: *"Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 388,44 gam; Loại Methamphetamine"*.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc các bị cáo bị bắt giữ cùng vật chứng thu giữ.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Mùa Thị S,

Hờ A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo Mùa Thị S và Hờ A đã có hành vi mua bán trái phép 388,44 gam Methamphetamine. Hành vi trên đây của các bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung "*Heroine, C1, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng 100 gam trở lên''* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; Khung hình phạt có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

[4] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án.

Các bị cáo Mùa Thị S, Hờ A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng lượng 388,44 gam Methamphetamine. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mang tính nguy hiểm cao, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác.

Xét vai trò trong vụ án bị cáo Mùa Thị S là người trực tiếp trao đổi chủ động trong vụ án, Hờ A P là con, khi mẹ nói chuyện về việc đi đưa ma túy, bị cáo đã tiếp nhận ý chí và đưa bị cáo S đi, xác định vai trò là đồng phạm, Hội đồng xem xét đánh giá khi quyết định hình phạt.

Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung. Đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo Mùa Thị S có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, chưa được xoá án tích. Bị cáo Hờ A P2 phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mùa Thị S có 01 tiền án chưa được xoá án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hờ A P2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Mùa Thị S, Hờ A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn phải

chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự song xét thấy các bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng khác liên quan đến vụ án.

Đối với người đàn ông tên Hàng A G, bị cáo Mùa Thị S khai nhận số ma túy bị thu giữ mua của Hàng A G, nhà ở bản C, xã C, huyện S vào ngày 24/4/2023. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập lấy lời khai của Hàng A G, đối chất với bị cáo Mùa Thị S, kết quả Hàng A G thừa nhận có quen biết với Mùa Thị S nhưng không được trao đổi mua bán ma túy với S. Ngoài lời khai của S, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với người đàn ông tên Sùng A S2, trú tại bản Pú Cang, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái, Mùa Thị S khai nhận là người đã đặt mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp đối với Sùng A S2. Tiến hành lấy lời khai của Sùng A S2, S2 thừa nhận có quen biết Mùa Thị S nhưng không được trao đổi mua bán ma túy với S. Tiến hành xác minh thông tin số thuê bao 0349.436.059 và số 0862.654.915 (S khai là số thuê bao của S2 sử dụng để trao đổi mua bán ma túy). Kết quả số thuê bao điện thoại 0349.436.059 đăng ký mang tên Công ty TNHH một thành viên V, địa chỉ tiểu khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Năm 2022, Công ty đã giải thể chuyển đi nơi khác không rõ địa chỉ. Đối với số thuê bao 0862.654.915 đăng ký mang tên Hà Thị L, sinh năm 1984, trú tại xóm C, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Tiến hành lấy lời khai của Hà Thị L, L khai không được đăng ký sử dụng số thuê bao trên và cũng không có quan hệ quen biết gì với Mùa Thị S. Ngoài lời khai của S, cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 378,44 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định là mặt hàng nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + vỏ niêm phong hộp giấy ban đầu không còn giá trị sử dụng: Xét thấy đây là loại hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc điện thoại Redmi màu đen kèm 01 sim điện thoại đã qua sử dụng đã được niêm phong và 01 chiếc điện thoại vàng đồng nhãn hiệu Itel kèm 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, đã được niêm phong thu giữ của Mùa Thị S là phương tiện liên lạc bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội tuyên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đen, không có biển kiểm soát thu giữ của Hờ A P có số khung: RLHKC4409 PY009160, số máy: KC34E-5112745, xe đã qua sử dụng kèm 01 chìa khoá điện đã được niêm phong là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội tuyên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. (Tại kết luận điều tra đã xác định Hờ A P đã

sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen là xe đăng ký mang tên Hờ A N1 mua từ năm 2021 với giá 34 triệu để các đổi và mua trả góp tại cửa hàng X ở thị trấn huyện S và còn nợ lại 19.500.000 đồng).

Đối với 01 chiếc loa màu đen có tay cầm, loại loa kết nối qua B, đã không còn giá trị sử dụng là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đã được niêm phong tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo Mùa Thị S, Hờ A đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Mùa Thị S (tên gọi khác Mùa Thị D), Hờ A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1.1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùa Thị S (tên gọi khác Mùa Thị D) tù chung thân. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 26/4/2023).

1.2. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hờ A P2 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 26/4/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 378,44 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định cùng 01 phong bì niêm phong vật chứng bán đầu đã bóc mở + vỏ niêm phong hộp giấy ban đầu.

+ 01 chiếc loa màu đen có tay cầm, loại loa kết nối qua Bluetooth, đã không còn giá trị sử dụng, đã được niêm phong.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại Redmi màu đen kèm 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, đã niêm phong trong một chiếc phong bì.

+ 01 chiếc điện thoại vàng đồng nhãn hiệu Itel kèm 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, đã niêm phong trong một chiếc phong bì.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đen, không có biển kiểm soát, số khung: RLHKC4409PY009160, số máy: KC34E-5112745, xe đã qua sử dụng kèm 01 chìa khoá điện đã được niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan Điều tra Công an tỉnh S và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mùa Thị S và Hờ A.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/3/2024).

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mai Lan

HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cầm Văn Chinh	**Bùi Thị Đào**	**Phạm Tuấn Minh**	**Đinh Thị Mai Lan**

Nguyễn Hồng Sơn